

Số: 83/2018/QĐST-HNGĐ

Chơn Thành, ngày 23 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 115/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2018 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm: 1980. Địa chỉ: xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Chị **Đỗ Thị H**, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp 4, xã N, huyện C, tỉnh Bình Phước.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn N và chị Đỗ Thị H. Giấy chứng nhận kết hôn số 253/TP của Ủy ban nhân dân xã Nha Bích, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước cấp ngày 01/06/2004 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Việt T, sinh ngày 05/3/2005 và Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 13/11/2008 cho chị Đỗ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn N không cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không

còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung*: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: không có.

- *Về án phí sơ thẩm*: anh Nguyễn Văn N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009334 ngày 18/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả cho anh N số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- UBND xã Nha Bích;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

VÕ VĂN VÂN

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).